

LÝ THUYẾT THỜI TIẾT VÀ KHÍ HẬU. CÁC ĐỐI KHÍ HẬU TRÊN TRÁI ĐẤT

CHƯƠNG 4: KHÍ HẬU VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

MÔN: ĐỊA LÍ - LỚP 6 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

I. Nhiệt độ không khí

- Là độ nóng hay lạnh của không khí.
- Dụng cụ đo nhiệt độ không khí: nhiệt kế ($^{\circ}\text{C}$).
- Nhiệt độ không khí trung bình ngày = trung bình cộng các lần đo trong ngày (1 giờ, 7 giờ, 13 giờ và 19 giờ).

II. Sự thay đổi của nhiệt độ không khí trên bề mặt Trái Đất theo vĩ độ

- Vùng vĩ độ cao: góc chiếu của tia sáng mặt trời với bề mặt Trái Đất nhỏ => nhận được ít nhiệt.
 - Vùng vĩ độ thấp: góc chiếu của tia sáng mặt trời với bề mặt Trái Đất lớn => nhận được nhiều nhiệt hơn.
- => Không khí ở vùng vĩ độ thấp nóng hơn không khí ở vùng vĩ độ cao.

III. Độ ẩm không khí, mây và mưa

- Hơi nước là nguồn gốc sinh ra các hiện tượng khí tượng như mây, mưa, sương,...
- Không khí chứa hơi nước. Khi không khí đã chứa lượng hơi nước tối đa => bão hòa.
- Không khí đã bão hòa mà vẫn được cung cấp thêm hơi nước/nhiệt độ không khí giảm => hơi nước ngưng tụ sinh ra các hiện tượng sương mù, mưa, mây,...
- Hơi nước bốc lên cao, gặp lạnh, ngưng tụ thành những hạt nước li ti tạo ra những đám mây.
- Nếu hơi nước trong các đám mây tiếp tục ngưng tụ, các hạt nước to dần, đủ nặng, rơi xuống mặt đất => mưa.
- Dụng cụ đo độ ẩm không khí: ẩm kế (%).

IV. Thời tiết và khí hậu

- Thời tiết (luôn thay đổi): các hiện tượng khí tượng như mưa, nắng, gió, nhiệt độ,... xảy ra trong một thời gian ngắn ở một địa phương.
- Khí hậu (có tính quy luật): sự lặp đi lặp lại tình hình thời tiết của địa phương đó theo một quy luật nhất định.

V. Các đới khí hậu trên Trái Đất

Từ Xích đạo về hai cực có các đới: nhiệt đới (đới nóng), hai đới ôn đới (đới ôn hòa) và hai đới hàn đới (đới lạnh).

Bảng đặc điểm các đới khí hậu trên Trái Đất

Đới khí hậu	Vị trí	Lượng nhiệt nhận được từ Mặt Trời	Gió thổi thường xuyên	Lượng mưa trung bình năm (mm)
Nhiệt đới	Giữa hai đường chí tuyến Bắc và Nam.	Lớn => quanh năm nóng.	Mậu dịch.	1 000 – 2 000
Ôn đới	Giữa các đường chí tuyến đến vòng cực.	Trung bình => các mùa rõ rệt.	Tây ôn đới.	500 – 1 500
Hàn đới	Hai vòng cực đến cực.	Ít => quanh năm lạnh giá, băng tuyết bao phủ, chênh lệch ngày đêm đến 24 giờ.	Đông cực.	Dưới 500.